

Bản án số: 195/2023/DS-ST

Ngày 25 - 8 - 2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Minh D, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Ấp R V, xã H T, huyện N C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Bé T; Địa chỉ cư trú: Ấp X M, xã Q P, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hoàng M; Địa chỉ cư trú: Ấp X M, xã Qh P, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Minh D trình bày:

Vào ngày 19/9/2022 dl bà Nguyễn Bé T có hỏi vay của anh D 20 chỉ vàng 24k và số tiền 22.000.000 đồng để cho con đi học, bà B T hẹn 01 tháng trả nhưng đến nay không trả, nay anh D yêu cầu bà Bé T có trách nhiệm trả cho anh 20 chỉ vàng 24k và số tiền 22.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Tại biên bản hoà giải ngày 19/5/2023 bà Nguyễn Bé T trình bày:

Bà Bé Tư xác định có vay của anh D 20 chỉ vàng 24k, lãi suất 4.000.000 đồng, vay ngày tháng năm nào bà không nhớ, bà đóng lãi được vài tháng thì không

đóng lãi. Đối với số tiền 22.000.000 đồng, bà Bé T xác định là tiền lãi chứ không phải tiền mượn. Bà Bé T xác định số nợ trên là nợ chung của bà và ông Mến nên bà Bé T yêu cầu ông M cùng có trách nhiệm trả số nợ trên với bà.

- Đối với ông Nguyễn Hoàng M, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản hợp lệ cho ông M nhưng ông M vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Bé T và ông Nguyễn Hoàng M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh D, thấy rằng: Đối với 20 chỉ vàng 24k, tại biên nhận ngày 19/9/2022 thể hiện bà Bé T có vay của anh D 20 chỉ vàng 24k, yêu cầu của anh D phù hợp với lời trình bày và thừa nhận của bà Bé T tại biên bản hoà giải của Tòa án.

Đối với số tiền 22.000.000 đồng, bà Bé T cho rằng số tiền trên là tiền lãi, nhưng không được anh Dương thừa nhận, bà Bé T cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình, mặt khác tại biên nhận nợ ngày 19/9/2022 thể hiện bà Bé T có vay của anh D số tiền 22.000.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bà Bé T có vay của anh D 20 chỉ vàng 24k và số tiền 22.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

Đối với việc bà Bé T cho rằng số nợ trên là nợ chung của vợ chồng, lời trình bày của bà Bé T không được ông M thừa nhận, mặt khác tại các biên nhận nợ ngày 19/9/2022 thể hiện chỉ có một mình bà Bé T đứng tên vay. Do đó, không có cơ sở để buộc ông M có trách nhiệm trả cùng bà số nợ trên.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bé T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 5, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, khoản 1 Điều 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Minh D. Buộc bà Nguyễn Bé T có nghĩa vụ trả cho anh Lê Minh D 20 (Hai mươi) chỉ vàng 24k và số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh D cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bà Bé T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Lê Minh D không phải chịu. Hoàn trả cho anh Lê Minh D số tiền 3.390.000 đồng (Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0014080 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D.

- Bà Nguyễn Bé T phải chịu 6.560.000 đồng (Sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) (Giá vàng tại thời điểm xét xử là 5.460.000 đồng/ chỉ)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Lê Minh D có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Bé T và ông Nguyễn Hoàng M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Ngọc Yến

